

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN HÀM THUẬN NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TỈNH BÌNH THUẬN

Bản án số: 102/2020/HS-ST

Ngày: 23-11-2020.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN NAM, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nàng Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Hồng Vinh.

2. Ông Thông Minh Tấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Duy Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Phạm Viết Diệu Trâm- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 92/2020/HSST ngày 05 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2020/HSST-QĐ ngày 12 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

VÕ MINH A, tên gọi khác: B - Sinh năm: 1992 tại Bình Thuận;

Nơi cư trú: thôn C, xã D, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: nam.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 8/12;

Con ông Võ Tá E – sinh năm 1962; Mẹ: Lê Thị F - sinh năm 1964; Cùng trú: thôn C, xã D, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận;

Anh chị em ruột: 04 người, bị cáo là con út trong gia đình;

Vợ, con: chưa có.

Tiền án; Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 29/7/2020, hiện đang tạm giam tại nhà Tạm giữ công an huyện Hàm Thuận Nam.

- Bị hại:

1. Trần Văn G, sinh năm 1992; Địa chỉ: thôn C, xã D, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

2. Bùi Ngọc H, sinh năm 1996; Địa chỉ: thôn C, xã D, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

3. Trương Văn I, sinh năm 1986; Địa chỉ: thôn C, xã D, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Sử Khắc Duy J, sinh năm 1985; Địa chỉ: khu phố 02, phường L, thị xã Lagi, tỉnh Bình Thuận.

2. Ngô Thị K, sinh năm 1965; Địa chỉ: khu phố 02, phường L, thị xã Lagi, tỉnh Bình Thuận.

- Người làm chứng:

Mai Thanh M, sinh năm 1990. Địa chỉ: thôn C, xã D, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa vắng mặt ông J, bà K, những người còn lại có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 6/2020 đến tháng 7/2020, Võ Minh A đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản của người khác, cụ thể:

Vụ thứ nhất: khoảng 19 giờ 00 phút ngày 11/6/2020, Võ Minh A đi bộ một mình đến nhà anh Bùi Ngọc H (sinh 1996; trú thôn C, xã D, huyện Hàm Thuận Nam) thì phát hiện 01 xe mô tô BKS 86V1 – XXX5 hiệu Havico (do ông H làm chủ sở hữu), trên xe có cắm sẵn chìa khóa, đang dựng trước cửa nhà và không có người trông coi. Lúc này, A đi bộ đến vị trí dựng xe, nổ máy và điều khiển đến nhà trọ của một người tên X (không rõ nhân thân lai lịch nêu trên). Tại đây, A kiểm tra bên trong cốp xe có 01 Giấy đăng ký xe nên nhờ X mang đi cầm cố được 2.000.000 đồng (A không biết X đem cầm cố ở đâu), A đã tiêu xài hết số tiền này.

Vụ thứ hai: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 25/7/2020, trên đường đi bộ về nhà mình thì A phát hiện trên đường bê tông gần chòi hồ tôm của anh Trần Văn G (sinh 1992, trú tại: thôn C, xã D, huyện Hàm Thuận Nam) có 01 xe mô tô BKS 86V1-XXX2 hiệu Rewars (do Trần Văn G làm chủ sở hữu) nên A đi đến lấy trộm chiếc xe trên rồi điều khiển đến nhà bà Ngô Thị K (sinh 1964, trú tại: khu phố 2, phường L, thị xã LaGi). Tại đây, A bán xe mô tô này cho người thanh niên tên Tâm (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 500.000 đồng và tiêu xài hết số tiền này. Sau đó, đối tượng tên Tâm có đưa xe mô tô này cho bà K để làm phương tiện đi lại; sau đó, Sử Khắc Duy J (sinh 1985, trú tại: khu phố 2, phường L, thị xã LaGi, là con ruột bà K) lấy xe này làm phương tiện đi lại thì bị Công an phường Phước Hội, thị xã LaGi tạm giữ do vi phạm luật giao thông đường bộ. Sau đó, Công an phường Phước Hội, thị xã LaGi đã bàn giao vật chứng đến Cơ quan điều tra để xử lý theo đúng quy định.

Vụ thứ ba: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 26/7/2020, Võ Minh A đang ở nhà mình thì phát hiện nhà anh Trương Văn I (sinh 1986; trú thôn C, xã D, huyện Hàm Thuận Nam) có dựng 01 xe mô tô hiệu Yamaha Taurus BKS 86N1 – XXX6 do ông I làm chủ sở hữu) trong sân nhà nên A đi bộ đến trước nhà I quan sát không có ai trong nhà, trên xe cắm sẵn chìa khóa nên quay đầu xe lại rồi lên xe nổ máy chạy đến thị xã LaGi. Tại đây, A bán xe mô tô trên cho người tên Mười (hiện không rõ nhân thân lai lịch) với giá 1.500.000 đồng. Số tiền này A đã mua ma túy và sử dụng cá nhân hết. Trong khi đang dắt xe thì anh Mai Thanh M (sinh 1990, anh vợ I) đang rửa xe ô tô tải bên hông nhà phát hiện tri hô nhưng không đuổi theo kịp. Sau đó, Công an xã D đã xác minh vụ việc, chuyển cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Thuận Nam (Bình Thuận) để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 39/2020-HĐĐG ngày 05/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hàm Thuận Nam, kết luận: 01 xe mô tô hiệu Rewars BKS 86V1-XXX2 là 2.600.000 đồng; 01 xe mô tô hiệu Havico BKS 86V1 – XXX5 là 2.800.000 đồng; 01 xe mô tô hiệu Yamaha BKS 86N1 – XXX6 là 10.400.000 đồng. Tổng giá trị tài sản tại thời điểm chiếm đoạt hiện tại là 15.800.000đ.

Tang vật của vụ án:

- 01 xe mô tô BKS 86V1 – XXX2 hiệu Rewars, quá trình điều tra xác định là tài sản của bị hại Trần Văn G nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành trả lại bị hại.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Taurus BKS 86N1 – XXX6 và 01 xe mô tô BKS 86V1 – XXX5 hiệu Havico, Cơ quan điều tra A hành xác minh nhưng không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự:

- Ông Bùi Ngọc H yêu cầu bị cáo Võ Minh A phải bồi thường số tiền là 2.800.000 đồng; ông Trương Văn I yêu cầu bị can bị cáo Võ Minh A phải bồi thường số tiền là 10.400.000 đồng do xe mô tô của các bị hại vẫn chưa thu hồi được. Ngày 11/11/2020, các bị hại Bùi Ngọc H và Trương Văn I đã nhận đủ số tiền yêu cầu bồi thường từ gia đình bị cáo và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

- Ông Trần Văn G đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại Cáo trạng số 93/CT/VKSHTN-HS ngày 05 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam đã truy tố bị cáo Võ Minh A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Võ Minh A như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Minh A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Võ Minh A từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Võ Minh A thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại Trần Văn G, Bùi Ngọc H, Trương Văn I: xác nhận đã nhận lại tài sản, nhận đủ số tiền bồi thường từ gia đình bị cáo, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hàm Thuận Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định và không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan A hành tố tụng, người A hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan A hành tố tụng, người A hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Với các tài liệu, chứng cứ đã được xác minh thu thập có tại hồ sơ vụ án, đối chiếu với lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa là phù hợp, có đủ cơ sở kết luận:

Vào các ngày 11/6/2020, ngày 25/7/2020 và ngày 26/7/2020, lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, bị cáo Võ Minh A đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 03 xe mô tô có tổng giá trị là 15.800.000 đồng của các bị hại Bùi Ngọc H, Trần Văn G và Trương Văn I tại khu vực thôn C, xã D, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Hành vi nêu trên của bị cáo Võ Minh A là cố ý, đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát huyện Hàm Thuận Nam đối với bị cáo Võ Minh A là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Võ Minh A là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý lo lắng cho quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy, không có ý thức lao động chân chính, làm ăn lương thiện mà liên tục cố ý phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt đủ nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Võ Minh A thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo đã tích cực tự nguyện bồi thường thiệt hại cho các bị hại, các bị hại có yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Võ Minh A đã 03 lần thực hiện hành vi phạm tội, tài sản bị cáo chiếm đoạt trong từng lần đều đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với Ngô Thị K và Sử Khắc Duy J lấy xe mô tô BKS 86V1-XXX2 hiệu Rewars làm phương tiện đi lại nhưng không biết đây là tài sản do bị cáo Võ Minh A trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý đối với Ngô Thị K và Sử Khắc Duy J.

Quá trình điều tra, bị cáo Võ Minh A còn khai nhận vào khoảng tháng 5 năm 2020 và tháng 6 năm 2020, bị cáo đã 02 lần trộm cắp 02 xe mô tô (01 xe Wave và 01 xe Dream) tại khu vực bờ kè thuộc thôn C, xã D, huyện Hàm Thuận Nam sau đó đem bán được 1.100.000 đồng và đã tiêu xài hết. Hiện nay, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Nam chưa thu hồi được tài sản và chưa xác định được chủ sở hữu của 02 xe mô tô nêu trên nên không xử lý trong vụ án này là có căn cứ.

Đối với các đối tượng tên Tâm, X, Mười theo như lời khai của bị cáo Võ Minh A, quá trình điều tra chưa xác định được lại lịch và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Nam chưa đề cập xử lý trong vụ án này là có căn cứ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, ông Trần Văn G xác nhận đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với bị hại Bùi Ngọc H và Trương Văn I, do xe mô tô của các bị hại vẫn chưa thu hồi được nên anh Bùi Ngọc H yêu cầu bị cáo Võ Minh A phải bồi thường số tiền 2.800.000 đồng; anh Trương Văn I yêu cầu bị cáo Võ Minh A phải bồi thường số tiền 10.400.000 đồng. Tại phiên tòa, bị hại Bùi Ngọc H và Trương Văn I xác nhận đã nhận đủ số tiền yêu cầu bồi thường từ gia đình bị cáo và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Võ Minh A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Võ Minh A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Võ Minh A 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/7/2020.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Minh A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23/11/2020). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Như Điều 262 BLTTHS 2015.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nàng Hương